TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA BÌNH, TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 152/2018/QĐST-HNGĐ	*Gia Bình, ngày 06 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 165/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2018, giữa:

***. Nguyên đơn:** Chị Trần Thị T(tên gọi khác: Trần Thị Thu T), sinh năm: 1990;

Địa chỉ: Thôn C, xã S, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

***. Bị đơn:** Anh Hoàng Sỹ Đ, sinh năm: 1986;

Địa chỉ: Thôn C, xã S, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T(tên gọi khác: Trần Thị Thu T) và anh Hoàng Sỹ Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị T(tên gọi khác: Trần Thị Thu T) và anh Hoàng Sỹ Đ tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

2.2.1. Giao con chung Hoàng Sỹ Bảo N, sinh ngày 23/12/2009 cho anh Đ nuôi dưỡng; Hoàng Sỹ Bảo L, sinh ngày 10/02/2014 cho chị T nuôi dưỡng. Hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2015/0001444 ngày 09/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Bình; chị T được hoàn lại 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *UBND xã Song Giang;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tuyến
(đã ký)